

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Huỳnh Thị T, sinh năm 1979;

Trú tại: Khu phố B, Phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1975;

Trú tại: Khu phố B, Phường P, TP T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Huỳnh Thị T và ông Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị T và ông Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Con chung Nguyễn Huỳnh Minh C, sinh năm 1999 đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết. Giao con chung tên Nguyễn Huỳnh Đình T, sinh ngày 30/9/2007 cho bị đơn Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng. Nguyên đơn Huỳnh Thị T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng.

Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 02/2023 đến khi phát sinh một trong các điều kiện về chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con quy định tại Điều 118 Luật HNGD.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn bà Huỳnh Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai số 0007895 ngày 01/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- UBND Phường P, TP. Tuy Hòa;
- (Đăng kí kết hôn số 04/1999)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thành Trung